

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN
ĐỀ CHÍNH THỨC**

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II
LỚP 11 - NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)
Mã đề: 111**

Họ và tên:.....Số báo danh:.....

PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24 Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Kinh đô Đại Việt dưới thời nhà Hồ là

- A.** Tây Đô (Thanh Hóa)
- B.** Lam Kinh (Thanh Hóa)
- C.** Đông Đô (Hà Nội)
- D.** Tây Đô (Thái Bình)

Câu 2. Trong cải cách của Hồ Quý Ly, việc quy định số lượng gia nô được sở hữu của các vương hầu, quý tộc, quan lại được gọi là

- A.** phép hạn gia nô.
- B.** chính sách hạn điền.
- C.** chính sách quân điền.
- D.** bình quân gia nô.

Câu 3. Vì sao Hồ Quý Ly ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng?

- A.** Để lấy nguyên liệu đồng đúc súng, vũ khí phục vụ quân sự.
- B.** Để tăng cường kiểm soát nền kinh tế và hạn chế lạm phát.
- C.** Để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại.
- D.** Để giảm bớt sự lưu thông tiền đồng trong dân gian.

Câu 4. Nội dung nào sau đây không phải là cải cách hành chính ở cấp trung ương của vua Lê Thánh Tông?

- A.** Chia đất nước thành 12 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.
- B.** Xóa bỏ hầu hết các chức quan đại thần có quyền lực lớn.
- C.** Giữ lại một số ít quan đại thần cùng vua bàn việc khi cần.
- D.** Tổ chức hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục Bộ, Lục khoa.

Câu 5. Năm 1483, vua Lê Thánh Tông đã cho biên soạn và ban hành bộ luật nào?

- A. Quốc triều hình luật.
- B. Luật Gia Long.
- C. Hình thư.
- D. Hoàng triều luật lệ.

Câu 6. Nhà Lê sơ chia ruộng đất công làng xã cho nông dân thông qua chính sách

- A. Lộ điền
- B. Quân điền
- C. Điền trang, thái ấp
- D. Thực ấp, thực phong

Câu 7. Từ sau cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông, hình thức tuyển chọn nhân sự chủ yếu cho bộ máy chính quyền các cấp thời Lê sơ là

- A. khoa cử.
- B. tiến cử.
- C. nhiệm tử.
- D. bảo cử.

Câu 8. Nho giáo dưới thời vua Lê Thánh Tông như thế nào?

- A. bước đầu được du nhập vào Đại Việt.
- B. trở thành hệ tư tưởng chính thống.
- C. không có ảnh hưởng gì đến đời sống nhân dân.
- D. bị chính quyền phong kiến kìm hãm sự phát triển.

Câu 9. Chính sách nào của vua Lê Thánh Tông đã giúp tập trung tối đa quyền lực vào tay nhà vua?

- A. Bãi bỏ chức tể tướng, đại hành khiển thay bằng 6 bộ
- B. Chia cả nước thành 13 thừa tuyên
- C. Ban hành bộ luật Hồng Đức để bảo vệ lợi ích của triều đình
- D. Tăng cường lực lượng quân đội triều đình

Câu 10. Dưới thời vua Minh Mạng, cơ quan quản lý cấp tỉnh nào phụ trách đình, điền, hộ tịch?

- A. Bố chánh sứ ty
- B. Án sát sứ ty
- C. An phủ sứ
- D. Tri châu

Câu 11. Dưới thời vua Minh Mạng, chức quan đứng đầu các tỉnh (nhỏ) được gọi là gì?

- A. Tổng trấn.
- B. Tổng đốc.
- C. Tuần phủ.
- D. Tỉnh trưởng.

Câu 12. Trong cải cách chính trị - hành chính của vua Minh Mạng, cơ quan nào được xem là "khu mật của nhà nước, không phải người dự việc cấm không được vào"?

- A. Văn thư phòng.
- B. Cơ mật viện
- C. Hàn lâm viện.
- D. Đô sát viện.

Câu 13. Hạn chế lớn nhất trong cải cách của vua Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX là

- A. cải cách nặng về củng cố vương triều, ít chú ý đến cải thiện dân sinh.
- B. cải cách làm tăng thêm tình trạng cát cứ, phân quyền ở các địa phương.
- C. sự giám sát, ràng buộc lẫn nhau giữa các cơ quan, chức quan mờ nhạt.
- D. bộ máy nhà nước công kênh, hoạt động kém hiệu quả hơn thời kì trước.

Câu 14. Một trong những di sản lớn nhất của cuộc cải cách do vua Minh Mạng thực hiện đến nay vẫn còn giá trị là

- A. cách thức phân chia đơn vị hành chính cấp tỉnh.
- B. xây dựng được chế độ quân chủ trung ương tập quyền.
- C. tổ chức cơ cấu bộ máy nhà nước chặt chẽ, hiệu quả.
- D. chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan rõ ràng.

Câu 15. Đâu không phải là một trong tám cụm đảo thuộc quần đảo Trường Sa?

- A. Thám Hiểm.
- B. Tri Tôn.
- C. Sinh Tôn.
- D. Bình Nguyên.

Câu 16. Biển Đông trải dài khoảng 3000 km theo trục đông bắc - tây nam, nối liền hai đại dương

- A. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
- B. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương.
- C. Đại Tây Dương và Thái Bình Dương.
- D. Bắc Băng Dương và Đại Tây Dương.

Câu 17. Tính theo tổng lượng hàng hoá thương mại vận chuyển hàng năm, hiện nay, Biển Đông giữ vị trí là tuyến hàng hải quốc tế

- A. thứ hai thế giới.
- B. thứ ba thế giới.
- C. thứ tư thế giới.
- D. thứ năm thế giới.

Câu 18. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng đặc điểm của Biển Đông?

- A. Nằm ở rìa tây của Thái Bình Dương.
- B. Là vùng biển chung của 11 quốc gia Đông Nam Á.
- C. Là “cầu nối” giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
- D. Là biển lớn thứ tư trên thế giới với diện tích khoảng 3,5 triệu Km².

Câu 19. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng sự đa dạng, phong phú về tài nguyên thiên nhiên của Biển Đông?

- A. Giàu tiềm năng phát triển du lịch do có nhiều bãi cát, vịnh, hang động đẹp.
- B. Tài nguyên sinh vật đa dạng với hàng trăm loài động vật, thực vật.
- C. Có nhiều tiềm năng để phát triển năng lượng thủy triều, gió,...

D. Biển Đông là bồn trũng duy nhất trên thế giới có chứa dầu khí.

Câu 20. Quốc gia đầu tiên khai phá, xác lập chủ quyền và quản lí liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa là

- A.** Việt Nam. **B.** Lào. **C.** Campuchia. **D.** Thái Lan.

Câu 21. Theo ghi chú bản đồ trong bộ Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư biên soạn vào thế kỉ XVII, quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa thuộc phủ nào?

- A.** Tư Nghĩa. **B.** Gia Định. **C.** Phú Yên. **D.** Thuận Hóa.

Câu 22. Để thực thi chủ quyền của nhà nước Đại Việt đối với Hoàng Sa - Trường Sa, các chúa Nguyễn đã cho thành lập những hải đội nào?

- A.** Đội Hoàng Sa, đội Trường Sa. **B.** Đội Hoàng Sa, đội Bắc Hải.
C. Đội Tư Nghĩa, đội Bắc Hải. **D.** Đội Trường Sa, đội Lý Sơn.

Câu 23. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nhiệm vụ của hải đội Hoàng Sa dưới triều Nguyễn?

- A.** Thông kê các đảo, bão cát, bãi đá ngầm. **B.** Vẽ hình thể, đo đạc, vẽ thành bản đồ.
C. Tập trận, biểu dương lực lượng quân đội. **D.** Xác định phương hướng, khoảng cách.

Câu 24. Từ năm 1884 đến năm 1945, thông qua nhiều hoạt động, chính quyền thuộc địa Pháp đại diện quyền lợi của Việt Nam trong quan hệ đối ngoại, luôn khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, ngoại trừ việc

- A.** dựng cột mốc chủ quyền. **B.** công bố sách trắng quốc phòng.
C. xây dựng hải đăng, trạm khí tượng **D.** thực hiện các cuộc khảo sát khoa học.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm dạng đúng sai (1 điểm)

Học sinh trả lời 1 câu. Trong mỗi ý a), b), c), d) học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây trong mỗi ý a), b), c), d) học sinh chọn đúng hoặc sai

“Tháng 7 - 1803, vua Gia Long cho lập lại đội Hoàng Sa, lấy Cai cơ Võ văn Phú làm Thủ ngự cửa biển Sa Kỳ, sai mộ dân ngoại tịch lập làm đội Hoàng Sa. Đầu năm 1815, vua Gia Long tiếp tục “sai bọn Phạm Quang Ảnh thuộc đội Hoàng Sa ra Hoàng Sa xem xét đo đạc thủy trình...”. Năm 1816, vua Gia Long cho lực lượng ra quần đảo Hoàng Sa cắm cờ để xác định chủ quyền. Sang đời Minh Mạng, việc đo đạc thủy trình chủ yếu giao cho thủy quân thực hiện. Trong các năm 1833, 1834, 1836, vua Minh Mạng đã chỉ thị cho Bộ Công phái người ra Hoàng Sa để dựng bia chủ quyền, đo đạc thủy trình, vẽ bản đồ... Mỗi thuyền vãng thám Hoàng Sa phải đem theo 10 tấm bài gỗ dài 4,5 thước, rộng 5 tấc để dựng làm dấu mốc”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ chân trời sáng tạo, tr.86)

- a) Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hoạt động xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa của một số vị vua nhà Nguyễn thế kỉ XVIII
- b) Đội Hoàng Sa đã được thành lập từ thời kì trước, sau đó vua Gia Long đã cho tái lập.
- c) Một trong những hoạt động của vua Minh Mạng nhằm xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa là cho thủy quân dựng bia chủ quyền và vẽ bản đồ.
- d) Đoạn tư liệu cho thấy ý thức về việc xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa của vua Gia Long và Minh Mạng chưa cao.

PHẦN III: Câu tự luận (3 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2

Câu 1: (1 điểm)

Từ những kiến thức lịch sử đã học, em hãy cho biết cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông mang lại kết quả và ý nghĩa như thế nào.

Câu 2: (1 điểm)

Qua đoạn tư liệu dưới đây, em hãy trình bày về vai trò và những đóng góp của Hồ Quý Ly.

“Xem công việc của Hồ Quý Ly làm thì không phải là một người tầm thường, nhưng tiếc thay một người có tài kinh tế như thế, mà giả sử cứ giúp nhà Trần cho có thủy chung, thì dẫu giặc Minh có thể mạnh đến đâu đi nữa, cũng chưa hầu dễ đã cướp được nước Nam, mà mình lại được cái tiếng thơm để lại nghìn thu...”

(Theo Việt Nam sử lược, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2002, trang 199)

----- HẾT -----

